

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ VĨNH CHÂU
TỈNH SÓC TRĂNG**

Số: 60/2021/QĐST-DS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Vĩnh Châu, ngày 12 tháng 7 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 02 tháng 7 năm 2021, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 85/2021/TLST-DS ngày 06 tháng 4 năm 2021;

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

1.1. Nguyên đơn: Anh Nguyễn Duy H, sinh năm 1985; địa chỉ: Số nhà 34 khóm T, phường K, thị xã V, tỉnh Sóc Trăng;

Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Thiện M, sinh năm 1992; địa chỉ: Số nhà 34 khóm T, phường K, thị xã V, tỉnh Sóc Trăng.

1.2. Bị đơn:

1.2.1. Ông Lý Hoàng N, sinh năm 1966;

1.2.2. Bà Ong Thị M, sinh năm 1967;

1.2.3. Anh Lý Minh T, sinh năm 1990;

Cùng địa chỉ: Nhà không số, ấp G, xã H, thị xã V, tỉnh Sóc Trăng.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Các đương sự xác định được số tiền ông N, bà M và anh T còn nợ và phải trả anh H từ Hợp đồng mua bán tài sản là 600.000.000 đồng (Sáu trăm triệu đồng). Ông N với bà M và anh T có nghĩa vụ liên đới trả anh H số tiền này, phải trả lãi chậm thực hiện nghĩa vụ nếu không thực hiện đúng cam kết theo quyết định của Tòa án và anh H có yêu cầu thi hành án.

2.2. Về hình thức, thời hạn thanh toán:

Ông Lý Hoàng N với bà Ong Thị M, anh Lý Minh T có nghĩa vụ thanh toán trả anh H số tiền còn thiếu nêu trên theo phương thức trả một lần dứt điểm, thời hạn cuối cùng ông N với bà M và anh T phải hoàn thành nghĩa vụ trả nợ là ngày 02/9/2021.

Nếu ông N, bà M, anh T không thực hiện đúng cam kết và anh H có yêu cầu thi hành án thì ông N, bà M, anh T phải trả lãi suất chậm thực nghĩa vụ theo quy định tại Khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thanh toán.

2.3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Anh Nguyễn Duy H và phía bị đơn tự nguyện mỗi bên chịu 50% tiền án phí có giá ngạch trên số tiền phải thanh toán, cụ thể số tiền án phí các đương sự nộp là $20.000.000 \text{ đồng} + (4\% \times 200.000.000 \text{ đồng})/2 = 14.000.000 \text{ đồng}$; theo đó, ông N với bà M, anh T liên đới chịu 7.000.000 đồng (Bảy triệu đồng) và anh H tự nguyện chịu 7.000.000 đồng (Bảy triệu đồng) nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp là 14.989.960 đồng, theo Biên lai thu số 0009438 ngày 06/4/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Vĩnh Châu.

Như vậy, ông N với bà M và anh T liên đới chịu 7.000.000 đồng (Bảy triệu đồng). Anh H được nhận lại tiền tạm ứng còn thừa là 7.989.960 đồng (Bảy triệu chín trăm tám mươi chín ngàn chín trăm sáu mươi đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND thị xã Vĩnh Châu;
- Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng;
- Chi cục THADS thị xã Vĩnh Châu;
- Lưu hồ sơ vụ án, VT.

CHU ĐÚC CHƯƠng